

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp chuyên đề Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các dự thảo nghị quyết trình tại Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Về nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại Kỳ họp

Tại Kỳ họp chuyên đề, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định **02 dự thảo Nghị quyết** thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách.

II. Về kết quả thẩm tra dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp chuyên đề, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.

Qua thẩm tra, trên cơ sở ý kiến đại biểu tham gia dự họp, ý kiến đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh, sở ngành liên quan, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình, đồng thời đề xuất một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*). Ban Kinh tế - Ngân sách xin trình bày một số nội dung chủ yếu sau:

1. Dự thảo Nghị quyết về việc phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách Trung ương và chi tiết kế hoạch đầu tư vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

(1) Báo cáo kết quả thực hiện, tiến độ giải ngân vốn sự nghiệp ngân sách Trung ương thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 đã được cấp thẩm quyền phân bổ và cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn

vốn⁽¹⁾. Qua báo cáo, Ban nhận thấy tỷ lệ giải ngân nguồn vốn sự nghiệp chương trình MTQG thấp, đề nghị báo cáo làm rõ những khó khăn, vướng mắc liên quan đến việc thực hiện, giải ngân vốn sự nghiệp đã được phân bổ?

(2) Đề nghị báo cáo và khẳng định sự phù hợp, tính khả thi phương án phân bổ dự toán vốn sự nghiệp năm 2025 đã đảm bảo theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh quy định⁽²⁾ và đã ưu tiên bố trí vốn hoàn trả các Tiểu dự án, dự án được điều chuyển vốn tại Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 26/9/2024 chưa?

(3) Tại Tiểu dự án 1 Dự án 3 “Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân”: Theo quy định tại khoản 6 Điều 19 Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT⁽³⁾, quy định: “6. Đối với diện tích rừng đặc dụng giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng quản lý sử dụng nguồn kinh phí Nhà nước cấp quy định tại khoản 2 Điều 8⁽⁴⁾ Thông tư này để thực hiện khoán bảo vệ rừng cho các đối tượng quy định tại khoản 1 Điều này; mức khoán và hạn mức khoán bảo vệ rừng thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều này”. Đề nghị rà soát, tính toán phương án phân bổ đối với số kinh phí dự kiến bố trí cho Ban quản lý Vườn Quốc gia Chư Mom Ray (2.586 triệu đồng) đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT ngày 11 tháng 12 năm 2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23 tháng 6 năm 2022, Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

(4) Qua theo dõi, vốn đối ứng từ ngân sách địa phương năm 2025 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn 812 triệu đồng thuộc Tiểu dự án 2, Dự án 10 hiện chưa được phân bổ chi tiết, đề nghị báo cáo làm rõ nguyên nhân vì sao chưa trình cấp thẩm quyền phân bổ chi tiết.

(5) Chỉ đạo các Sở ngành, địa phương nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn, phát huy hiệu quả nguồn vốn thuộc các Chương trình MTQG được phân bổ; quản lý, sử dụng, thanh quyết toán số kinh phí được bổ sung nêu trên bảo đảm đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và pháp luật

⁽¹⁾ Khoản 7 Nghị quyết số 174/2024/QH15: “...Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 (bao gồm cả vốn năm 2022, năm 2023 được chuyển nguồn sang năm 2024) đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025.”

⁽²⁾ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 23/6/2022 và Nghị quyết số 30/2023/NQ-HĐND ngày 11/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

⁽³⁾ Thông tư số 22/2024/TT-BNNPTNT ngày 11/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định một số nội dung về lâm nghiệp thực hiện Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030

⁽⁴⁾ “Điều 8. Bảo vệ rừng đặc dụng

...

2. Mức kinh phí, chi phí lập hồ sơ, kinh phí quản lý, kiểm tra, nghiệm thu bảo vệ rừng đặc dụng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 58/2024/NĐ-CP.”

có liên quan; bảo đảm triển khai kịp thời, hiệu quả, đúng mục đích, đúng quy định, đúng chế độ chính sách, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường kiểm tra, giám sát trong quá trình triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo các khó khăn vướng mắc về cấp thẩm quyền, xem xét giải quyết, tháo gỡ. Hạn chế thấp nhất việc thực hiện chuyển tiếp dự án.

(6) Đề nghị rà soát số liệu phân bổ dự toán ngân sách Trung ương đảm bảo khớp đúng, bám sát quy định của Trung ương, nguyên tắc tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Nhà nước và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt; ưu tiên bố trí vốn hoàn trả kinh phí đã được điều chuyển từ các Tiểu dự án, dự án qua các năm. Đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu về các tiêu chí tính toán điểm số phân bổ và các nội dung liên quan trong hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

(7) Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Dự thảo Nghị quyết thông qua Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum (Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình một số nội dung sau:

(1) Đề nghị báo cáo và khẳng định sự phù hợp của 07 khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất với các tiêu chí⁽⁵⁾ quy định tại Nghị quyết số 81/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của HĐND tỉnh⁽⁶⁾; đồng thời, đánh giá và khẳng định sự phù hợp các khu đất với Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 cấp huyện?

(2) Đề nghị rà soát, hoàn thiện phụ lục kèm theo dự thảo nghị quyết, điều chỉnh, bổ sung các nội dung liên quan trong phụ lục đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ theo quy định Luật đất đai và các nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành.

⁽⁵⁾ “1. Quy mô diện tích sử dụng đất:

a) Đối với dự án đầu tư xây dựng khu đô thị: Dự án có quy mô sử dụng đất từ một đơn vị ở trở lên theo quy hoạch xây dựng được phê duyệt hoặc dự án có quy mô sử dụng đất từ 20ha trở lên đối với trường hợp quy hoạch xây dựng không xác định rõ các đơn vị ở.

b) Dự án Khu dân cư nông thôn: Dự án có quy mô sử dụng đất từ 05ha trở lên. Trường hợp trong khu đất thực hiện dự án bao gồm phần đất thuộc quy hoạch phát triển đô thị và phần đất phát triển nhà ở nông thôn thì áp dụng tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án như đối với dự án khu đô thị.

2. Phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển đô thị; chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Khu đất thực hiện dự án phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, các quy hoạch có liên quan được cấp thẩm quyền phê duyệt.”

⁽⁶⁾ Nghị quyết số 81/2024/NQ-HĐND ngày 12/11/2024 của HĐND tỉnh về Quy định các tiêu chí để quyết định thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

(3) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và cơ quan liên quan về tính đầy đủ, chính xác của thông tin, số liệu và các nội dung liên quan trong hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

(4) Chỉ đạo thực hiện công bố danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định và chỉ đạo triển khai thực hiện các trình tự, thủ tục đầu tư đảm bảo theo quy định của pháp luật.

(5) Rà soát, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình các ý kiến đại biểu tham gia tại cuộc họp thẩm tra

Qua nghiên cứu Báo cáo số 118/BC-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2025 về việc tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các ý kiến qua thẩm tra của Ban. Ban cơ bản thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu tiếp thu, giải trình.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà